

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 210/2019/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Thị D, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ 03, khu phố Đ, phường Hưng C, thị xã B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Anh Điều P, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ 09, ấp 3, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thị D và anh Điều P; giấy chứng nhận kết hôn số 80 ngày 16/11/2016 của Ủy ban nhân dân phường Hưng C, thị xã B, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thị D và anh Điều P thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có

Về án phí sơ thẩm: Chị Thị D tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005358 ngày 25/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho chị D 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005358 ngày 25/4/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân huyện H;
- Chi cục THA DS huyện H;
- Nơi cấp GCNKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Thủy